TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚC THỌ, TP. HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2022/HS-ST
Ngày 16- 02 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚC THỌ, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Đức Hiếu
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Ngọc và ông Lê Xuân Sơn
- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị An, Thư ký Toà án nhân dân huyện Phúc Thọ
Đại diện Viện kiểm sát nhân huyện Phúc Thọ tham gia phiên tòa: Bà Khuất Thị Mỹ Dung, Kiểm sát viên.

Ngày 16/02/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 101/2021/TLST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2022/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 01 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Đức T, sinh năm 1991 tại xã H, huyện Ph, thành phố Hà Nội; HKTT: Thôn Q, xã H, huyện Ph, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đức P và bà Nguyễn Thị M; có vợ và 02 con; tiền án: Ngày 06/9/2019, Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ xử phạt 15 tháng cải tạo không giam giữ về tội Đánh bạc (chấp hành xong hình phạt ngày 10/10/2020); tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại. "có mặt"

Bị hại: Anh Nguyễn Đăng C, sinh năm 1996; địa chỉ: Thôn C, xã Đ, huyện H, thành phố Hà Nội. "có mặt"

NỘI DUNG VỤ ÁN :

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 00 phút ngày 11/04/2021, Nguyễn Đăng C, Nguyễn Vũ S, Nguyễn Ích D, Nguyễn Đình P1, Đào Văn D1, Đỗ Đăng Q và Nguyễn Đức T đến quán Ch tại thôn 8, xã T uống bia. Trong khi uống bia, T và C xảy ra mâu thuẫn. T cầm một chiếc cốc uống bia bằng thuỷ tinh, kích thước khoảng (13x8)cm để trên mặt bàn ném C trúng vùng mặt bên phải làm C bị thương tích vùng mắt bên phải (chiếc cốc thủy tinh bị vỡ thành nhiều mảnh rơi xuống đất). Thấy C bị T đánh, Nguyễn Ích D và Nguyễn Văn S liền xông vào đánh T bằng

chân tay. T bỏ chạy ra ngoài cửa quán thì D cầm bát (loại bát dùng để ăn cơm, màu trắng, bằng sành sứ) ném T nhưng không trúng. Mọi người vào căn ngăn nên không xảy ra sự việc gì nữa. C phải vào điều trị tại Bệnh viện răng, hàm, mặt Trung ương từ ngày 12/4/2021 đến ngày 19/4/2021 ra viện.

Hậu quả: Nguyễn Đăng C bị vết thương phần mềm rách phức tạp vùng mắt, gò má bên phải; Cung mày phải có vết thương dài 8cm, sâu sát xương trong có nhiều dị vật mảnh thủy tinh.

- Vết thương vùng mi trên phải rách nát, dày 7cm, rách sâu đến kết mạc, rách sụn bờ mi, nhiều vết thương nhỏ ở gò má dài từ 0,5 – 1cm sâu và chảy máu nhiều.

Ngày 26/07/2021, Viện khoa học hình sự Bộ Công an có Bản kết luận giám định thương tích số 3211/C09 –TT1, kết luận:

"- 07 sẹo vùng trán – cung mày – mi trên – gò má – mũi bên phải kích thước nhỏ: mỗi sẹo 03% (áp dụng Nguyên tắc 1,2 và Mục I.1, Chương 8);

- Sẹo giác mạc mắt phải ảnh hưởng thị lực, thị lực mắt phải 5/10, mắt trái bình thường: 08%+05% (áp dụng Mục VI.2 và Mục XV, Chương 10)

Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Nguyễn Đăng C tại thời điểm giám định là: 29% (hai mươi chín phần trăm).

Các tổn thương vùng mặt, mắt phải của anh Nguyễn Đăng C do vật có cạnh sắc gây ra".

Tại bản cáo trạng số 103/CT-VKS ngày 30/11/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ truy tố bị cáo Nguyễn Đức T về tội Cố ý gây thương tích theo khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt: Nguyễn Đức T từ 02 đến 03 năm tù về tội Cố ý gây thương tích. Về trách nhiệm dân sự: Yêu cầu bị cáo bồi thường cho bị hại từ 58-68 triệu đồng. Đề nghị về án phí.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Đức T khai: Khoảng 23 giờ 00 phút ngày 11/04/2021, Nguyễn Đăng C, Nguyễn Vũ S, Nguyễn Ích D, Nguyễn Đình P, Đào Văn D1, Đỗ Đăng Q và Nguyễn Đức T đến quán Ch tại thôn 8, xã T uống bia. Trong khi uống bia, T và C xảy ra mâu thuẫn. T cầm một chiếc cốc uống bia bằng thuỷ tinh ném trúng vùng mặt bên phải của

C làm C bị thương tích với tỉ lệ tổn thương cơ thể là: 29% *(hai mươi chín phần trăm).*

Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và phù hợp với Kết luận giám định thương tích cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 11/04/2021, Nguyễn Đức T có hành vi cầm cốc uống bia bằng thuỷ tinh (*là hùng khí nguy hiểm*) ném anh C một cái trúng vùng mặt bên phải, làm C bị thương tích vùng mặt, mắt bên phải, tổn thương cơ thể là 29%. Căn cứ quy định của Bộ luật hình sự và các văn bản hướng dẫn, hành vi đó của Nguyễn Đức T đã cấu thành tội Cố ý gây thương tích quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ truy tố bị cáo về tội danh trên là có căn cứ.

Bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự, đạt độ tuổi theo luật định, đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo không những xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội. Bị cáo đã bị kết án, chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm nên cần áp dụng hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử cũng xem xét: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường thiệt hại là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt.

[2]. Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Đăng C yêu cầu T phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe như sau:

+ Tiền viện phí: 16.500.000đồng

+ Tiền mất thu nhập do phải nằm viện và sau ra viện không đi làm được: 300.000đ/ngày x 30 ngày = 9.000.000đồng

+ Tiền ngày công lao động của người chăm sóc tại bệnh viện và sau ra viện: 250.000đ/ngày x 30 ngày = 7.500.000đồng, nhưng anh C chỉ yêu cầu bồi thường số tiền 7.000.000đồng

+ Tiền thuê xe ô tô đến bệnh viện và từ bệnh viện về nhà: 3.000.000đồng

+ Tiền tổn hại sức khỏe và tổn hại tinh thần: 100.000.000đồng

Tổng cộng: 135.500.000đồng (*một trăm ba mươi lăm triệu năm trăm nghìn đồng*).

Bị cáo không đồng ý mức yêu cầu bồi thường của anh C và đề nghị giải quyết theo pháp luật.

Xét yêu cầu bồi thường thiệt hại về sức khỏe của anh C là có căn cứ, tuy nhiên một số khoản anh C yêu cầu chưa hợp lý, cần điều chỉnh lại cho phù hợp, cụ thể:

+ Tiền viện phí: 16.500.000đồng

+ Tiền mất thu nhập do phải nằm viện (07 ngày) và sau ra viện không đi làm được (23 ngày): 300.000đ/ngày x 30 ngày = 9.000.000đồng

+ Tiền ngày công lao động của người chăm sóc tại bệnh viện (07 ngày) và sau ra viện (13 ngày): 250.000đ/ngày x 20 ngày = 5.000.000đồng

+ Tiền thuê xe ô tô đi điều trị sức khỏe (2 chiều): 3.000.000đồng

+ Tiền thuê xe ô tô đi giám định sức khỏe (2 chiều): 3.000.000đồng

+ Tiền bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe: 5.000.000đồng

+ Tiền khác để bù đắp tổn thất về tinh thần: 20.000.000đồng

Tổng cộng: 61.500.000đồng (*sáu mươi mốt triệu năm trăm nghìn đồng*).

Buộc Nguyễn Đức T phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho anh C số tiền 61.500.000đồng, được trừ số tiền 20.000.000đồng đã bồi thường.

[3]. Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[4]. Về đề nghị của Kiểm sát viên đối với vụ án: Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo về mức hình phạt là phù hợp với quy định của pháp luật.

[5]. Nguyễn Vũ S và Nguyễn Ích D có hành vi dùng chân tay đánh Nguyễn Đức T nhưng T không yêu cầu giải quyết về thương tích của mình, từ chối giám định thương tích và không yêu cầu bồi thường gì khác nên không có căn cứ xem xét, xử lý về hình sự đối với S và D. Công an huyện Ph đã quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Vũ S và Nguyễn Ích D về hành vi "Đánh nhau".

[6]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng và đầy đủ trình tự thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật. Các hành vi, quyết định tố tụng đều hợp pháp, đảm bảo việc điều tra, truy tố vụ án đúng quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự

Tuyên bố Nguyễn Đức T phạm tội Cố ý gây thương tích.

Xử phạt: Nguyễn Đức T 02 *(hai)* năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 590 của Bộ luật Dân sự

Buộc Nguyễn Đức T phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho anh Nguyễn Đăng C số tiền 61.500.000đồng (*sáu mốt triệu năm trăm nghìn đồng*), được trừ 20.000.000đồng đã bồi thường (trong đó đã bồi thường cho anh C 10.000.000đồng và đã nộp 10.000.000đồng theo Biên lai thu tiền số 0030031 ngày 20/01/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ph), còn phải bồi thường tiếp 41.500.000đồng (*bốn mốt triệu năm trăm nghìn đồng*).

Giữ lại số tiền 10.000.000đồng *(mười triệu đồng)* của Nguyễn Đức T (theo Biên lai thu tiền số 0030031 ngày 20/01/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ph) để bảo đảm thi hành án.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án không thi hành thì còn phải chịu lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo sự thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, nếu không thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án

Bị cáo Nguyễn Đức T phải chịu 200.000đ *(hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm và 2.075.000đ *(hai triệu không trăm bảy mươi lăm nghìn đồng)* án phí dân sự.

Căn cứ Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Hoàng Đức Hiếu

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Nơi nhận:
- TAND TP. Hà Nội;
- VKSND TP. Hà Nội;
- VKSND huyện Phúc Thọ;
- Công an huyện Phúc Thọ;
- Sở tư pháp TP. Hà Nội;
- Bị cáo; bị hại; người có QL,NV liên quan;
- Chi cục THADS huyện Phúc Thọ;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Đức Hiếu

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án;